

Số : 12 /BC-HĐQT-DAB

TP.HCM, Ngày 25 tháng 07 năm 2014

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY  
(06 THÁNG ĐẦU NĂM 2014)**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

**- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM**

- Tên công ty đại chúng: NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐÔNG Á.
- Địa chỉ trụ sở : 130 Phan Đăng Lưu, Q.Phú Nhuận, TP.HCM
- Điện thoại : (08) 3995 1483
- Fax : (08) 5449 1216
- Vốn điều lệ : 5.000 tỷ đồng.

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:**

**1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:**



STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Cao Sĩ Kiêm	Chủ tịch HĐQT	5/6	80%	Vắng mặt ngày 07/03/2014 do bị Bệnh
2	Trần Phương Bình	PCT HĐQT kiêm TGĐ	6/6	100%	
3	Vũ Thị Vang	Thành viên HĐQT	6/6	100%	
4	Trần Văn Đinh	Thành viên HĐQT	6/6	100%	
5	Nguyễn Đình Trường	Thành viên HĐQT	6/6	100%	
6	Trang Thành Sương	Thành viên HĐQT	6/6	100%	
7	Nguyễn Quốc Hùng	Thành viên HĐQT	2/2	100%	Là Thành Viên HĐQT kể từ ngày 26/04/2014
8	Nguyễn Thị Kim Xuyến	Thành viên HĐQT	2/2	100%	Là Thành Viên HĐQT kể từ ngày 26/04/2014

## **2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc:**

Một số thành viên Hội đồng quản trị tham dự các cuộc họp giao ban của Ban Tổng Giám đốc định kỳ tuần, tháng, quý. Việc giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc được thực hiện qua báo cáo hoạt động hàng tháng.

## **3. Hoạt động của các ủy ban Hội đồng quản trị:**

### **a. Hoạt động 06 tháng đầu năm 2014 của Ủy Ban các vấn đề về Nhân sự:**

- **Tổng quan:** Trong 06 tháng đầu năm, UBNS đã chỉ đạo hoàn thiện cơ cấu tổ chức và tiến hành việc định biên nhân sự cho các đơn vị. Song song đó, việc tinh gọn bộ máy và tái bố trí sắp xếp nhân sự nhằm góp phần nâng cao hiệu quả tổ chức và làm việc của DongA Bank cũng được triển khai thực hiện. 06 tháng đầu năm cũng là giai đoạn định hình các tiêu chí và phương thức đo lường hiệu quả làm việc của cá nhân làm cơ sở nền tảng cho việc xác định năng suất lao động bình quân tiên tiến cho các chức danh.
- **Các hoạt động chính đã thực hiện trong 06 tháng đầu năm:**
  - **Hoàn thiện cơ cấu tổ chức & thực hiện định biên nhân sự**

Dựa trên cơ cấu tổ chức của các khối phòng ban tại Hội Sở và đã trình Hội Đồng Quản Trị thông qua, UBNS đã chỉ đạo K.QTNL phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện chuyển đổi từ mô hình cơ cấu tổ chức cũ sang mô hình cơ cấu tổ chức mới. Đến thời điểm hiện tại, 100% các đơn vị kinh doanh đã hoàn tất việc chuyển đổi sang mô hình cơ cấu tổ chức mới theo hướng tách bạch hoạt động kinh doanh và vận hành. Đối với các đơn vị Hội Sở, sau khi được xác định cơ cấu tổ chức tổng thể, 100% đơn vị đã tiếp tục hoàn tất chi tiết cơ cấu tổ chức ở các lớp kế tiếp (phòng ban, bộ phận) và đưa vào triển khai áp dụng.

Đối với công tác định biên nhân sự, 100% các đơn vị kinh doanh đã được định biên số lượng nhân sự cụ thể cho từng vị trí công việc theo mô hình mới. Đến hết ngày 30/06/2014, các đơn vị kinh doanh đã tiến hành bố trí, sắp xếp nhân sự theo khung định biên mới. Đối với các đơn vị Hội sở, công tác định biên được thực hiện với tỉ lệ thấp hơn – 50%. Nguyên nhân chính là do (1) một số qui trình nghiệp vụ có liên quan chưa được rà soát; và (2) chưa xác định được chắc chắn mức độ cần thiết của một số vị trí công việc và các vấn đề này cần có khảo sát đánh giá thực tế thêm trước khi quyết định.

### **– Tinh gọn và tái sắp xếp bố trí nhân sự**

Với định hướng tinh gọn bộ máy nhân sự và nâng cao tỉ lệ lao động trong mảng phát triển kinh doanh nhằm góp phần nâng cao hiệu quả và năng suất lao động của CBNV, UBNS đã chỉ đạo triển khai chương trình tái đánh giá, tái bố trí và sắp xếp lại nhân sự tại các đơn vị kinh doanh. Theo đó, hơn 80% CBNV ở tất cả các vị trí tại các đơn vị đã được các khối, phòng ban có liên quan tại Hội Sở thực hiện phỏng vấn, đánh giá. 36% CBNV trong toàn hệ thống đơn vị kinh doanh được bổ nhiệm mới vào các vị trí quản lý và sắp xếp lại công việc phù hợp với năng lực cá nhân và nhu cầu của Ngân hàng. Các nhân sự ngoài định biên tại từng khu vực – một phần được đào tạo chuyển đổi sang công việc phát triển kinh doanh, bổ sung nguồn nhân lực phát triển kinh doanh đang thiếu hụt của Ngân hàng, một phần được bổ sung vào các đội hỗ trợ nghiệp vụ lưu động để thay thế cho các trường hợp phải vắng mặt tại nơi làm việc dài ngày. Đây được xem là một trong những nguồn nhân lực dự trữ của Ngân hàng.

Với các hoạt động trên, tỉ lệ phát triển kinh doanh được nâng từ mức 16% (2013) lên 18%, tỉ lệ lao động trong mảng vận hành giảm từ 65% (2013) xuống 61% và tỉ lệ lao động của lực lượng hỗ trợ thúc đẩy hoạt động phát triển kinh doanh tăng từ 19% (2013) lên 22%. Việc tinh gọn và tái sắp xếp bố trí nhân sự cũng đã góp phần trong việc nâng cao mức lợi nhuận bình quân trước thuế mà một CBNV đem về cho Ngân hàng từ mức 7.100.000 đồng / tháng (tại thời điểm năm 2013) đồng lên mức 10.100.000 đồng/ tháng (tại thời điểm tháng 6/2014).

### **– Tiêu chí và phương thức đo lường hiệu quả làm việc cá nhân**

Tính đến cuối tháng 6/2013, bộ tiêu chí đo lường hiệu quả làm việc cho các chức danh tại đơn vị và phần hướng dẫn chi tiết phương thức theo dõi, đo lường từng tiêu chí đã được hoàn thành. UBNS đã chỉ đạo K.QTNL thực hiện triển khai thí điểm tại khu vực Hồ Chí Minh để xác định thêm các vấn đề vướng mắc khi triển khai áp dụng thực tế và có những hiệu chỉnh nếu cần thiết trước khi triển khai áp dụng rộng rãi trên toàn hệ thống.

### **– Đào tạo & phát triển nguồn nhân lực**

1,929 lượt CBNV được đào tạo & tái đào tạo trong 06 tháng đầu năm 2014. Trong đó, hầu hết các chương trình đào tạo được tổ chức liên quan đến kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ phát triển kinh doanh và các nghiệp vụ liên quan đến thẩm định và hỗ trợ tín dụng.

➤ **Các hoạt động cần chú trọng hơn trong 06 tháng cuối năm:**

Bên cạnh những kết quả đã đạt được trong 06 tháng vừa qua, vẫn còn một số mảng hoạt động mà UBNS nhận thấy cần quan tâm nhiều hơn nữa trong 06 tháng cuối năm. Cụ thể:

- Với các biến động về nguồn nhân lực trong thời gian qua, công tác quản lý và duy trì nguồn nhân lực tài năng cho DongA Bank là một trong những hoạt động sẽ được quan tâm thực hiện trong 06 tháng cuối năm. UBNS sẽ cùng làm việc với Ban Tổng Giám Đốc và K.QTNLĐ để xác định các giải pháp duy trì và phát triển nguồn nhân lực tài năng của DongA Bank. Dự kiến từ nay cho đến hết năm 2014, các công cụ nền tảng cho việc xác định nguồn nhân lực tài năng cũng như hoàn chỉnh các chế độ, chính sách đãi ngộ, đào tạo và phát triển nhóm đối tượng này phải được hoàn thiện.
- Công tác rà soát hiệu chỉnh thu nhập cho CBNV theo khung thu nhập mới đã được đề ra trong quý 1/2014. Tuy nhiên do việc sắp xếp, định biên nhân sự chưa hoàn chỉnh nên công tác rà soát hiệu chỉnh thu nhập cho CBNV chưa được triển khai thực hiện một cách toàn diện. Dự kiến trong tháng 7/2014 & tháng 8/2014, UBNS sẽ chỉ đạo K.QTNLĐ triển khai thực hiện việc rà soát, hiệu chỉnh thu nhập cho CBNV theo khung thu nhập mới trên toàn hệ thống.
- Việc xác định năng suất lao động bình quân tiên tiến là cơ sở trọng yếu cho việc đánh giá hiệu quả làm việc giữa các cá nhân cùng chức danh cũng như là cơ sở tiền đề cho các giải pháp nâng cao năng suất lao động. Để thực hiện được việc này, UBNS đã chỉ đạo K.QTNLĐ sẽ triển khai áp dụng đồng loạt việc đánh giá hiệu quả làm việc theo hệ thống KPI đã ban hành từ tháng 8/2014., Đồng thời tiến hành thực hiện các phân tích, đánh giá để xác định năng suất lao động bình quân tiên tiến cho từng chức danh.

**b. Hoạt động 06 tháng đầu năm 2014 của Ủy Ban quản lý rủi ro:**

Định kỳ hai tháng một lần, Ủy ban Quản lý Rủi Ro họp để thảo luận về việc trình HDQT ban hành các quy trình, chính sách liên quan đến quản trị rủi ro trong hoạt động ngân hàng; phân tích, đưa ra những cảnh báo về mức độ an toàn của ngân hàng trước những nguy cơ, tiềm ẩn rủi ro có thể ảnh hưởng và biện pháp phòng ngừa đối với các rủi ro này trong ngắn hạn cũng như dài hạn; rà soát về chiến lược rủi ro, cấu trúc quản trị, phân định luồng báo cáo, kiểm soát tự đánh giá, quản lý sự kiện rủi ro, các chỉ số đo lường rủi ro chính và chương trình giảm thiểu rủi ro.

Trong 6 tháng đầu năm 2014, trước những diễn biến bất lợi từ kinh tế xã hội cùng những khó khăn chung trong lĩnh vực ngân hàng, Ủy ban Quản lý rủi ro (UBQLRR) đã tăng cường công tác chỉ đạo, thường xuyên triệu tập các cuộc họp; qua đó tham mưu kịp thời cho Hội đồng quản trị (HĐQT) các vấn đề về quản lý rủi ro của DongA Bank.

Kết quả đạt được trong 6 tháng đầu năm 2014:

- Chi tiết hóa chiến lược và tiếp tục chỉ đạo thực thi chiến lược quản trị rủi ro theo đúng lộ trình, tầm nhìn đến năm 2017 đưa DongA Bank đạt chuẩn Basel II về quản trị rủi ro.
- Kiện toàn bộ máy tổ chức quản trị rủi ro của DongA Bank, sàng lọc và nâng cao năng lực cho đội ngũ nhân sự quản trị rủi ro.
- Chỉ đạo trọng tâm kiểm soát rủi ro hoạt động, tập trung kiểm tra sau giải ngân, thành lập Ban xử lý nợ, tập trung quyết liệt xử lý nợ xấu. Định kỳ hàng tháng hoặc 2 tháng/lần, Ủy ban QLRR họp xử lý nợ xấu.
- Chỉ đạo xây dựng công cụ tự đánh giá kiểm soát rủi ro (RCSA), chuẩn hóa mã lỗi sự cố rủi ro hoạt động, tiến đến xây dựng hồ sơ rủi ro cho tất cả các đơn vị trong hệ thống DAB trong năm 2014-2015.
- Rà soát và nâng cao công tác phòng chống rửa tiền, tuân thủ đạo luật FATCA. Ngân hàng Đông Á đã đăng ký tuân thủ FATCA và được Sở thuế vụ Mỹ chấp thuận
- Định hướng từng bước xây dựng công cụ quản lý rủi ro thị trường, thanh khoản như công cụ VaR cho quản lý rủi ro tỷ giá, công cụ phân tích hành vi gửi tiền, xây dựng các kịch bản khủng hoảng thanh khoản và bù đắp thiếu hụt thanh khoản tạm thời.
- Rà soát và cập nhật chính sách sách rủi ro tín dụng.
- Chỉ đạo việc mô tả và thiết kế để chuẩn bị cho việc xây dựng kho dữ liệu rủi ro.
- Chỉ đạo việc rà soát và nâng cao công tác quản trị rủi ro tại Công ty chứng khoán Đông Á.

Bên cạnh đó, Ủy ban QLRR cũng tham gia chỉ đạo xây dựng lại quy trình phê duyệt tín dụng theo hướng tách bạch các khâu bán hàng, thẩm định và phê duyệt. Việc phê duyệt cấp Hội đồng tín dụng có sự tham gia phản biện của Khối QTRR.

## II. CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY VĂN BẢN	NỘI DUNG
1	01/NQ-HĐQT-DAB	15/01/2014	<p>1. Một số chỉ đạo chung về tình hình tổ chức hoạt động kinh doanh toàn Ngân Hàng năm 2013 và kế hoạch phát triển kinh doanh năm 2014.</p> <p>2. Ủy quyền cho Giám đốc SGD làm đại diện NH Đông Á thực hiện một số công việc liên quan đến việc nhận chuyển nhượng tài sản thê chấp.</p> <p>3. Tiếp tục tái bổ nhiệm Bà Võ Thị Kim Anh giữ chức vụ Trưởng phòng Kế toán Hội sở ngân hàng Đông Á.</p> <p>4. Miễn nhiệm chức vụ Phó TGĐ của Ông Lê Trí Thông.</p> <p>5. Miễn nhiệm và bổ nhiệm chức vụ và giám đốc chi nhánh.</p> <p>6. Thông nhất bán tài sản là quyền sử dụng đất và quyền sử dụng nhà ở tại Tp.Cà Mau</p> <p>7. Thông nhất cho Chi nhánh Hưng Yên và Chi nhánh Bắc Ninh được tiếp tục sử dụng mã số thuế cũ.</p> <p>8. Chấm dứt hoạt động một số QTK trực thuộc Ngân hàng Đông Á.</p> <p>9. Thành lập một số Phòng giao dịch trên cơ sở nâng cấp Quỹ Tiết Kiệm hiện có;</p> <p>10. Ủy quyền cho TGĐ được quyết định các vấn đề liên quan đến cơ cấu tổ chức của các đơn vị kinh doanh;</p> <p>11. Thông nhất phê duyệt việc điều chỉnh mô hình bộ máy quản trị và cơ cấu tổ chức hoạt động của Công ty TNHH MTV chứng khoán Ngân hàng Đông Á;</p> <p>12. Thông qua thành phần Hội Đồng thành viên, Ban Kiểm Soát Công ty TNHH MTV chứng khoán Ngân hàng Đông Á;</p> <p>13. Thông nhất giao Chủ tịch Hội đồng thành viên công ty TNHH MTV Chứng khoán Đông Á chịu trách nhiệm kiểm tra các điều khoản trong Bản Điều lệ cho phù hợp với luật định và ký ban hành bản Điều lệ tổ chức hoạt động công ty chứng khoán Ngân hàng Đông Á</p> <p>Và một số nội dung khác theo quy định về quyền hạn của Hội đồng quản trị .</p>

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY VĂN BẢN	NỘI DUNG
2	02/NQ-HĐQT-DAB	07/03/2014	<p>1. Một số chỉ đạo chung về tình hình tổ chức hoạt động kinh doanh toàn Ngân Hàng 2 tháng đầu năm 2014;</p> <p>2. Thông qua định hướng kế hoạch phát triển kinh doanh năm 2014;</p> <p>3. Thông nhất chuyển giao tài sản là quyền sở hữu nhà đất cho Ban chấp hành Công đoàn Ngân hàng Đông Á;</p> <p>4. Thông qua tờ trình chấm dứt hoạt động Ủy Ban Xây dựng và thực hiện chiến lược;</p> <p>5. Thông qua tờ trình chấm dứt hoạt động của các phòng giao dịch Bắc Ninh, Hưng yên, Lâm Đồng và Vũng Tàu;</p> <p>6. Miễn nhiệm, bồi nhiệm, tái bổ nhiệm chức danh Giám đốc một số Chi nhánh Ngân hàng TMCP Đông Á;</p> <p>7. Kể từ ngày 07/03/2014, Ông Đặng Phước Dừa - Ủy viên Hội đồng quản trị - NK VII(2010-2015) bị đương nhiên mất tư cách Thành viên Hội đồng quản trị tại Ngân hàng Đông Á;</p> <p>8. Thông qua một số công việc nhằm chuẩn bị cho chương trình ĐHCĐ lần thứ 22 năm 2014</p> <p>Và một số nội dung khác theo quy định về quyền hạn của Hội đồng quản trị .</p>
3	03/NQ-HĐQT-DAB	26/03/2014	Bàn về việc bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ VII (2010-2015)
4	04/NQ-HĐQT-DAB	08/04/2014	<p>1. Thông qua tờ trình thôi giữ chức vụ kế toán trưởng công ty kiều hối Đông Á</p> <p>2. Thông qua tờ trình chấm dứt hoạt động Quỹ tiết kiệm 24h số 8 trực thuộc Sở giao dịch TP.HCM</p> <p>3. Thông qua tờ trình của Chi nhánh Bắc Ninh về việc tham gia đấu giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại Thành phố Bắc Ninh để làm trụ sở chi nhánh Bắc Ninh;</p> <p>4. Báo cáo kết quả tự ứng cử/dè ứng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ VII;</p> <p>5. Tiếp tục thông qua một số nội dung liên quan đến việc chuẩn bị cho chương trình Đại Hội cổ đông lần thứ 22 năm 2014;</p> <p>Và một số nội dung khác theo quy định về quyền hạn của Hội đồng quản trị</p>

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY VĂN BẢN	NỘI DUNG
5	05/NQ-HĐQT-DAB	26/04/2014	Bầu chức danh chủ tịch HĐQT Ngân hàng Đông Á nhiệm kỳ VII (2010-2015)
6	06/NQ-HĐQT-DAB	09/05/2014	<p>1. Phê duyệt việc triển khai nâng cấp hệ thống coreBanking – phiên bản 12.X</p> <p>2. Thông qua bản phân công nhiệm vụ của các thành viên HĐQT nhiệm kỳ VII (2010-2015)</p> <p>3. Thông qua tờ trình xin gia hạn các hiệu lực các quyết định đã được HĐQT ban hành trước ngày 26/4/2014</p> <p>4. Thống nhất tiếp tục ủy quyền cho Ông Trần Phương Bình – Phó chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Ngân hàng Đông Á thực hiện một số công việc đã được Ông Phạm Văn Bụ - Nguyên Chủ Tịch HĐQT - đã ký trước đây.</p> <p>5. Tiếp tục cử Chủ tịch HĐQT là Ông Cao Sỹ Kiêm làm đại diện theo Pháp luật của Ngân hàng TMCP Đông Á. Việc thay đổi người đại diện pháp luật không làm thay đổi nội dung Điều lệ công ty.</p> <p>Và một số nội dung khác theo quy định về quyền hạn của Hội đồng quản trị</p>

### III. THAY ĐỔI DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHỨNG THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 34, ĐIỀU 6 LUẬT CHỨNG KHOÁN:

STT	Tên tổ chức / cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Phạm Văn Bụ	Chủ tịch HĐQT	020173193	29/07/2004	TP.HCM	310 Võ Văn Kiệt - P.Cô Giang - Q.1 - TP.Hồ Chí Minh	23/08/2007	26/04/2014	Thôi giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT

1.1	Nguyễn Thu Thảo	Vợ	020114033	11/05/2007	TP.HCM				
1.2	Phạm Thị Vân Thảo	Con	023886521	16/03/2001	TP.HCM	310 Võ Văn Kiệt - P.Cô Giang - Q.1 - TP.Hồ Chí Minh			
1.3	Phạm Thị Phương Thảo	Con	023688880	24/06/1999	TP.HCM				
1.4	Phạm Thị Vi Thảo	Con	024617057	15/03/2007	TP.HCM				
2.	Đặng Phước Dừa	Thành viên HĐQT	023132240	05/05/2005	TP.HCM	251D Lương Định Của, Phường An Phú, Quận 2	10/07/2001	07/03/2014	Thôi giữ chức vụ TV.HĐQT
2.1	Trương Thị Dơn	Vợ	023132239	05/05/2005	TP.HCM	251D Lương Định Của, Phường An Phú, Quận 2			
2.2	Đặng Phước Cường	Con	023316662	09/03/2012	TP.HCM				
2.3	Đặng Phước Thùy Tiên	Con	023316661	09/06/1996	TP.HCM				
2.4	Đặng Văn Phi	Anh	023132242	17/12/1996	TP.HCM	69 Lê Thị Hồng Gấm, P.Nguyễn Thái Bình, Quận 1			
3.	Nguyễn Quốc Hùng	Thành viên HĐQT	020120102	17/08/2004	TP.HCM	41L Khu dân cư Miếu Nổi, phường 03, Quận Bình Thạnh. TP.HCM	26/04/2014		Bầu bổ sung TV.HĐQT

3:1	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	Vợ	021867877	17/05/2008	TP.HCM	41L Khu dân cư Miếu Nổi, phường 03, Quận Bình Thạnh. TP.HCM			
3.2	Nguyễn Quốc Huy	Con	023995115	17/05/2008	TP.HCM				
3.3	Nguyễn Quốc Hoàng	Con	025027333	15/12/2008	TP.HCM				
3.4	Nguyễn Thị Chứng	Mẹ	022004607	30/05/2008	TP.HCM	180/62 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P.21, Quận Bình Thạnh, TP.HCM			
3.5	Nguyễn Thị Minh Hiền	Em	020004607	30/05/2008	TP.HCM	01 Chung cư 350/15 Lê Đức Thọ, phường 06, Quận Gò Vấp			
3.6	Nguyễn Quốc Thành	Em	020733571	08/12/2009	TP.HCM	168/25/13G Lê Thị Bạch Cát, P.11, Q.11			
4.	Nguyễn Thị Kim Xuyến	Thành viên HĐQT	024079428	16/03/2010	TP.HCM	285/F2/15 Cách Mạng Tháng 8, phường 12, quận 10, TP.HCM	26/04/2014		Bầu bổ sung TV.HĐQT
4.1	Trương Quốc Phục	Chồng	022112299	08/2/2006	TP.HCM	285/F2/15 Cách Mạng Tháng 8, phường 12, quận 10, TP.HCM			
4.2	Phạm Ninh Hương	Con	023784492	06/5/2004	TP.HCM				
4.3	Trương Quốc Khánh	Con	024337558	04/1/2010	TP.HCM				
4.4	Trương Nguyễn Ngọc Viễn Đông	Con	Chưa đủ 18 tuổi			285/F2/15 Cách Mạng Tháng 8, phường 12, quận 10, TP.HCM			
4.5	Trương Nguyễn Ngọc Hạnh Phúc	Con	Chưa đủ 18 tuổi						

4.6	Trần Thị Mai	Mẹ				Ninh Thuận			
4.7	Nguyễn Văn Tiến	Em	023415697	18/03/2013	TP.HCM	44/3 Mai Lão Bạng, P.12, Quận Tân Bình, TP.HCM			
5	Lê Trí Thông	Phó Tổng Giám đốc	023122910	08/2/2012	TP.HCM	22 Nguyễn Đình Chính, P.15, Q.Phú Nhuận, TP.HCM	30/05/2008	15/01/2014	Xin nghỉ việc

#### IV. GIAO DỊCH CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN: (Đính kèm phụ lục III)

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan:
2. Giao dịch cổ phiếu
3. Giao dịch khác: (các giao dịch của cổ đông nội bộ / cổ đông lớn và người liên quan tới chính công ty)

#### V. CÁC VẤN ĐỀ LUU Ý KHÁC:

1. Ngày 15/01/2014, Ông Lê Trí Thông thôi giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Đông Á.
2. Kể từ ngày 07/03/2014, Ông Đặng Phước Dừa - Ủy viên Hội đồng quản trị - NK VII(2010-2015) thôi giữ chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị tại Ngân hàng Đông Á.
3. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 đã được tổ chức vào ngày 26/04/2014.
4. Ngày 26/04/2014, Ông Phạm Văn Bụ - Nguyên phó Chánh Văn phòng Thành Ủy TP.HCM thôi giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Ngân hàng Đông Á
5. Kể từ ngày 26/04/2014, Thành viên HĐQT Ngân hàng TMCP Đông Á nhiệm kỳ VII (2010-2015) có sự thay đổi nhân sự như sau:
  - Ông Cao Sĩ Kiêm giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP Đông Á nhiệm kỳ VII (2010 - 2015) thay Ông Phạm Văn Bụ - nguyên Phó Chánh Văn Phòng Thành Ủy TP.HCM - nghỉ hưu theo chế độ.
  - Bổ sung Ông Nguyễn Quốc Hùng – Phó Chánh Văn Phòng Thành Ủy TP.HCM giữ chức vụ Thành viên HĐQT Ngân hàng TMCP Đông Á nhiệm kỳ VII (2010-2015).

- Bổ sung Bà Nguyễn Thị Kim Xuyến – Phó Tổng Giám đốc thường trực Ngân hàng TMCP Đông Á giữ chức vụ Thành viên HĐQT  
Ngân hàng TMCP Đông Á nhiệm kỳ VII (2010-2015)
6. Từ ngày 6/05/2014 đến ngày 7/05/2014, Ngân hàng Đông Á tiến hành chi cổ tức còn lại năm 2013 cho cổ đông. Tỷ lệ cổ tức là 2%.
  7. Ngày 15/05/2014, Ngân hàng Đông Á tiến hành hoàn trả tiền các Cổ đông đã nộp trong đợt Ngân hàng tăng Vốn điều lệ từ 5000 tỷ đồng đến 6000 tỷ đồng.
  8. Một số điểm sáng đối với công tác quản trị điều hành:
    - Hoàn tất việc tái cấu trúc bộ máy tổ chức theo hướng tinh gọn và hỗ trợ phát triển kinh doanh.
    - Triển khai mô hình tổ chức Chi nhánh Thành công và bền vững trên toàn hệ thống, tách bạch giữa hoạt động phát triển kinh doanh và hoạt động vận hành.
    - Định biên và bố trí, sắp xếp nhân sự cho các đơn vị kinh doanh, tăng năng suất lao động. Tăng thu nhập cho nhân viên phát triển kinh doanh.
    - Đào tạo hàng ngàn CBNV về nhận thức, kiến thức, kỹ năng có liên quan đến công việc.
    - Tái cơ cấu và sắp xếp mạng lưới, nâng cao hiệu quả hoạt động của các điểm giao dịch.
    - Hình thành 12 chiến lược thành phần và khôi đang thực hiện các chương trình hành động để triển khai chiến lược.
    - Thương hiệu DongA Bank ngày càng nâng cao
    - Thực hiện thương thảo với một nhà đầu tư chiến lược nước ngoài về việc đầu tư vào DongA Bank
    - Hình thành các đội PTKD trực thuộc Hội Sở hỗ trợ PTKD cho các khu vực.

Nơi nhận:  
 - Như trên  
 - Lưu VP.HĐQT



Phụ lục số III

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

**NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG Á (DAB)**  
130 PHAN ĐĂNG LƯU, Q. PHÚ NHUẬN, TP.HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**

Từ ngày 01/01/2014 đến ngày 30/06/2014

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch chứng khoán

**IV. Giao dịch cổ đông nội bộ và người liên quan (báo cáo 6 tháng/ năm)****1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan**

STT	Tên tổ chức / cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND / ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>										
1	Cao Sĩ Kiêm		Chủ tịch HĐQT	010574181	23/04/2004	Hà Nội	Nhà A5 Khu A Công Đoàn, phố Võng Thị, quận Tây Hồ, Hà Nội	-	0.000%	
2	Trần Phương Bình		Phó chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ	020277575	15/03/2010	TP.HCM	45/1 Đường 30 Trần Não - P.Bình An - Quận 2 -Tp.HCM	15,000,000	3.000%	
3	Công đoàn Ngân hàng Đông Á <i>Đại diện: Vũ Thị Vang</i>		Thành viên HĐQT				130 Phan Đăng Lưu - Q.PN	4,554,741	0.911%	
4	CTy TNHH MTV XD và KD Nhà Phú Nhuận <i>Đại diện: Trang Thành Sương</i>		Thành viên HĐQT	4104000131	22/08/2005	Sở KH&ĐT TP.HCM	99 Nguyễn Văn Trỗi, P.12, Q.Phú Nhuận, TP.HCM	10,707,508	2.142%	
5	Nguyễn Đình Trường		Thành viên HĐQT	022749817	20/05/2000	Tp.HCM	21 Long Hưng, P.7, Q.Tân Bình, Tp.HCM	66,583	0.013%	
6	Trần Văn Định		Thành viên HĐQT	151712777	08/10/2007	Thái Bình	14 Ngõ 130 Phố Đốc Ngữ, P.Vĩnh Phúc, Ba Đình, Hà Nội	700,000	0.140%	
7	Nguyễn Quốc Hùng		Thành viên HĐQT	020120102	17/08/2004	TP.HCM	41L Khu dân cư Miếu Nổi, phường 03, Quận Bình Thạnh, TP.HCM	-	0.000%	
8	Nguyễn Thị Kim Xuyên		Thành viên HĐQT	024079428	17/01/2003	Tp.HCM	285/F2/15 Cách Mạng-Tháng Tám - P.12-Q.10	1,708,483	0.342%	
<b>BAN KIỂM SOÁT</b>										
1	Công đoàn Công ty CP Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận <i>Đại diện: Nguyễn Thị Cúc</i>		Trưởng ban kiểm soat	4103002026	02/01/2004	Sở KH&ĐT TP.HCM	170E Phan Đăng Lưu, P.3, Q.Phú Nhuận, Tp.HCM	38,496,250	7.699%	
2	Nguyễn Vinh Sơn		Thành viên BKS	020803171	15/01/1990	Tp.HCM	B22 Đường 30, Trần Não, P. Bình An, Quận 2	67,000	0.013%	
3	Phan Thị Tổ Loan		Thành viên BKS	022082000	06/06/1986	Tp.HCM	28/14A Phan Đình Giót - P.2 - Q.Tân Bình	18,000	0.004%	

*Minh*

STT	Tên tổ chức / cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND / ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
<b>BAN TỔNG GIÁM ĐỐC</b>										
1	Nguyễn Thị Kim Xuyến		Phó Tổng Giám Đốc	024079428	17/01/2003	Tp HCM	285/F2/15 Cách Mạng-Tháng Tám - P.12-Q.10	1,708,483	0.342%	
2	Nguyễn Thị Ngọc Vân		Phó Tổng Giám Đốc	022686153	01/03/1989	Tp HCM	388 Lê Văn Sỹ - P.2 Quận Tân Bình	712,055	0.142%	
3	Nguyễn An		Phó Tổng Giám Đốc	024792090	05/10/2007	Tp HCM	111/836 Nguyễn Kiệm -P.3- Q.GV	226,460	0.045%	
4	Trần Đạo Vũ		Phó Tổng Giám Đốc	211186557	08/10/1985	Bình Định	309 Nguyễn Huệ - Quy Nhơn	330,000	0.066%	
5	Nguyễn Quốc Toản		Phó Tổng Giám Đốc	022581353	27/07/1988	Tp HCM	107/4 Duy Tân, P.15, Q. Phú Nhuận, Tp.HCM	163,275	0.033%	
6	Lương Ngọc Quý		Phó Tổng Giám Đốc	023023079	01/09/1992	Tp.HCM	51/68 Phan Đăng Lưu, Q. Phú Nhuận, Tp HCM	176,170	0.035%	
<b>KẾ TOÁN TRƯỞNG</b>										
1	Võ Thị Kim Anh		Kế toán trưởng	021713585	22/02/2001	Tp.HCM	408/A Phan Đăng Lưu -Q. Phú Nhuận	82,480	0.016%	
<b>Tổ chức, cá nhân có quan hệ với Văn phòng Thành Ủy TP.HCM</b>										
1	Công ty TNHH MTV Xây dựng và Kinh doanh nhà Phú Nhuận		Công ty con của VP.TU	0300518459	22/08/2005	Sở KH&ĐT TP.HCM	99 Nguyễn Văn Trỗi, P.12, Q.Phú Nhuận, TP.HCM	10,707,508	2.142%	
2	Công ty TNHH MTV Du lịch thương mại Kỳ Hòa		Công ty con của VP.TU	0300516370	01/04/2005	Sở KH&ĐT TP.HCM	12 Đường 3 Tháng 2, P.12, Q.10, Tp HCM	18,918,514	3.784%	
3	Nguyễn Quốc Hùng		Thành viên HDQT NH Đông Á - Người quản lý góp	020120102	17/08/2004	TP.HCM	41L Khu dân cư Miếu Nổi, phường 03, Quận Bình Thạnh. TP.HCM	-	0.000%	
4	Nguyễn Thị Ánh Tuyết		Vợ Ông Nguyễn Quốc Hùng	021867877	17/05/2008	TP.HCM	41L Khu dân cư Miếu Nổi, phường 03, Quận Bình Thạnh. TP.HCM	-	0.000%	
5	Nguyễn Quốc Huy		Con Ông Nguyễn Quốc Hùng	023995115	17/05/2008	TP.HCM	41L Khu dân cư Miếu Nổi, phường 03, Quận Bình Thạnh. TP.HCM	-	0.000%	
6	Nguyễn Quốc Hoàng		Con Ông Nguyễn Quốc Hùng	025027333	15/12/2008	TP.HCM	41L Khu dân cư Miếu Nổi, phường 03, Quận Bình Thạnh. TP.HCM	-	0.000%	
7	Nguyễn Thị Chứng		Mẹ Ông Nguyễn Quốc Hùng	022004607	30/05/2008	TP.HCM	180/62 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P.21, Quận Bình Thạnh, TP.HCM	-	0.000%	
8	Nguyễn Thị Minh Hiền		Em Ông Nguyễn Quốc Hùng	020004607	30/05/2008	TP.HCM	01 Chung cư 350/15 Lê Đức Thọ, phường 06, Quận Gò Vấp	-	0.000%	
9	Nguyễn Quốc Thành		Em Ông Nguyễn Quốc Hùng	020733571	12/08/2009	TP.HCM	168/25/13G Lê Thị Bạch Cát, P.11, Q.11	-	0.000%	
<b>Cổ đông có quan hệ với Công đoàn Ngân hàng Đông Á</b>										
1	Vũ Thị Vang		Thành viên HDQT - Người quản lý góp	020046765	28/05/1998	Tp.HCM	B1 Đường số 30 - Trần Não - P.Bình An - Quận 2	761,040	0.152%	
2	Vũ Thị Dự		Chị của Bà Vũ Thị Vang	020066588	11/07/2001	Tp.HCM	172 B Ng. Định Chính-P.11- Q.PN	190,846	0.038%	
3	Nguyễn Vũ Văn Anh		Con của Bà Vũ Thị Vang	023445642	04/05/1998	Tp.HCM	B1 Đường số 30 - Trần Não - P.Bình An - Quận 2	692,597	0.139%	

STT	Tên tổ chức / cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND / ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4	Nguyễn Vũ Thành Trung		Con của Bà Vũ Thị Vang	023770356	05/10/1999	Tp.HCM	B1 Đường số 30 - Trần Não - P.Bình An - Quận 2	608,133	0.122%	
<b>Cô đồng có quan hệ với Ông Trần Phương Bình_ TV HDQT kiêm Tổng Giám Đốc</b>										
1	Trần Phương Trọng		Anh ruột	020441302	19/03/2004	Tp.HCM	91/22/8 Nguyễn Trọng Tuyển - P.15 - Q.PN	56,846	0.011%	
2	Trần Phương Đăng		Em ruột	021717420	27/04/1992	Tp.HCM	91/82/2 Nguyễn Trọng Tuyển - P.15 - Q.Phú Nhuận	80,585	0.016%	
3	Cao Thị Ngọc Dung		Vợ	020588193	18/10/2002	Tp.HCM	45/1 Đường 30 Trần Não - P.Binh An - Quận 2 -Tp.HCM	9,680,469	1.936%	
4	Trần Phương Ngọc Thảo		Con ruột	023662484	28/01/1999	Tp.HCM	45/1 Đường 30 Trần Não - P.Binh An - Quận 2 -Tp.HCM	3,400,000	0.680%	
5	Trần Phương Ngọc Giao		Con ruột	024291866	21/12/2004	Tp.HCM	45/1 Đường 30 Trần Não - P.Binh An - Quận 2 -Tp.HCM	10,000,000	2.000%	
6	Trần Phương Ngọc Hà		Con ruột	025176216	06/07/2009	Tp.HCM	45/1 Đường 30 Trần Não - P.Binh An - Quận 2 -Tp.HCM	10,300,000	2.060%	
<b>Cô đồng có quan hệ với Ông Trần Văn Định_ TV HDQT độc lập</b>										
1	Hoàng Thị Xuân		Vợ	012045966	03/07/1999	Hà nội	Số 8 Tô 64 phường Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	5,074,017	1.015%	
2	Trần Thị Thùy Dương		Con ruột	012236446	05/07/2000	Hà nội	14 Ngõ 130 Phố Đốc Ngữ, P.Vĩnh Phúc, Ba Đình, Hà Nội	366,422	0.073%	
<b>Cô đồng có quan hệ với Ông Nguyễn Đình Trường_ TV HDQT</b>										
1	Nguyễn Nam Hải		Con ruột	022427053	07/03/2008	Tp.HCM	Số 6 Ngõ Bê, P.13 - Q.Tân Bình	21,541	0.004%	TY HUU HANH
<b>Cô đồng có quan hệ với Ông Cao Sĩ Kiêm_ TV HDQT</b>										
1	Nguyễn Thị Thứ		Vợ	011788564	17/01/2008	Hà nội	A5 Khu Công Đoàn, Võng Thị, Tây Hồ, Hà Nội	364,335	0.073%	VIEN THANG A CHI LAM
<b>Cô đồng có quan hệ với Bà Nguyễn Thị Cúc_ Trưởng ban kiểm soát</b>										
1	Trần Minh		Chồng	023143584	04/08/1993	Tp.HCM	C5 Đường số 30 - Trần Não - P. Bình An - Q.2	20,000	0.004%	
2	Nguyễn Thị Kim Lan		Em ruột	020179498	23/07/1978	Tp.HCM	376 Phạm Văn Hai - P. 3 - Q.Tân Bình	179,663	0.036%	
3	Nguyễn Thị Thiên Tâm		Em ruột	020870159	13/09/1979	Tp.HCM	376 Phạm Văn Hai - P. 3 - Q.Tân Bình	11,244	0.002%	
4	Trần Trung Hiếu		Con ruột	024047131	02/12/2002	Tp.HCM	C5 Đường số 30, Trần Não, P. Bình An, Q.2	80,000	0.016%	
<b>Cô đồng có quan hệ với Ông Nguyễn Vinh Sơn_ TV Ban Kiểm Soát</b>										
1	Trần Thị Thanh Loan		Vợ	020985162	08/11/2002	Tp.HCM	B22 Đường 30, Trần Não, P. Bình An, Quận	12,808	0.003%	HU MINH
<b>Cô đồng có quan hệ với Bà Phan Thị Tổ Loan_ TV Ban Kiểm Soát</b>										
1	Nguyễn Thị Lời		Mẹ ruột	020110324	08/06/1978	Tp.HCM	28/14A Phan Đình Giót - P.2 - Q.Tân Bình	256,040	0.051%	
2	Trần Trung Dũng		Chồng	022245941	05/07/1994	Tp.HCM	28/14A Phan Đình Giót - P.2 - Q.Tân Bình	27,878	0.006%	

Hà

STT	Tên tổ chức / cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND / ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
<b>Cổ đông có quan hệ với Bà Nguyễn Thị Ngọc Vân_ Phó Tổng Giám đốc</b>										
1	Phùng Thị Toàn		Mẹ ruột	020965684	10/05/1979	Tp.HCM	388 Lê Văn Sỹ -P.2 - Q.Tân Bình	67,849	0.014%	
2	Nguyễn Thị Tường Vân		Em ruột	023019907	15/10/1993	Tp.HCM	388 Lê Văn Sỹ -P.2 - Q.Tân Bình	54,213	0.011%	
3	Nguyễn Ngọc Đức		Em ruột	022686166	01/03/1989	Tp.HCM	388 Lê Văn Sỹ -P.2 - Q.Tân Bình	-	0.000%	
4	Cao Ngọc Hải		Chồng	022158724	01/10/1999	Tp.HCM	50 Nguyễn Oanh - P.7-Q.Gò Vấp	1,397,423	0.279%	
5	Nguyễn Ngọc Trân		Em ruột	023170050	20/10/1993	Tp.HCM	388 Lê Văn Sỹ - P.2 - Q. Tân Bình	-	0.000%	
<b>Cổ đông có quan hệ với Bà Nguyễn Thị Kim Xuyến_ Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc</b>										
1	Phạm Ninh Hương		Con ruột	023784492	17/02/2000	Tp.HCM	134/1 Cách Mạng Tháng Tám - P.10 - Q.3	16,700	0.003%	
2	Trương Quốc Phục		Chồng	022112299	08/02/2006	Tp.HCM	8 Lê Ngõ Cát - P.9- Quận 3	894,777	0.179%	
<b>Cổ đông có quan hệ với Ông Lương Nọc Quý_ Phó Tổng Giám đốc</b>										
1	Phan Thị Mai Chi		Vợ	023126832	23/06/1995	Tp.HCM	18 Đào Duy Anh -P.9-Q.PN	85,458	0.017%	
<b>Cổ đông có quan hệ với Bà Võ Thị Kim Anh_ Kế toán trưởng</b>										
1	Võ Thị Thùy Trang		Em ruột	022581858	21/04/1995	Tp.HCM	73/1 Huỳnh Văn Bánh - P.17- Q.Phú Nhuận	25,488	0.005%	

## 2. Giao dịch cổ phiếu

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Lý do tăng giảm (mua, bán, chuyển đổi, thường...)								
			Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Phát sinh tăng		Phát sinh giảm		
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Góp thêm	Nhận Chuyển Nhượng	Tăng khác	Chuyển nhượng	Giảm khác
1	Nguyễn Ngọc Đức	Lưu ruột Đứ Nguyễn Thị Ngọc Vân-Phó Tống	1,094,669	0.22%	-	0.00%				1,094,669	

LẬP BIỂU

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐÔNG Á  
KIỂM SOÁT

TRẦN TRƯƠNG PHƯƠNG LINH

ĐẶNG ÁI VÂN



Trần Phương Bình